

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 55/2020/HS-ST

Ngày: 22-7-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Ngọc Thạch;

2. Ông Nguyễn Văn Thả.

- Thư ký phiên tòa: Bà Thân Thị Trang Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thái Thanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Trung tâm văn hóa thể thao học tập cộng đồng xã Tân Thành, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/HSST ngày 27 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2020/QĐXXHS-ST ngày 09 tháng 7 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Đặng Thị M C, sinh năm: 1997 tại: Bình Dương; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp B G, xã Ph A, thị xã B C, tỉnh B D; chỗ ở hiện nay: Ấp 2, xã Suối Ngô, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Tiếp viên karaoke; trình độ học vấn: 3/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Đoàn M T, sinh năm 1970 và bà: Đặng Thị H G, sinh năm 1978; chồng: Võ M C, sinh năm 1992, đã ly hôn; con: Có 01 người sinh năm 2013. Tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Bị cáo chưa bị xử lý vi phạm hành chính và chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự lần nào. Bị cáo bị tạm giữ ngày 18-01-2020, chuyển tạm giam ngày 24-01-2020 đến nay – có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Hào Ng A (tên gọi khác: W), sinh năm: 2000; tại: Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp X, xã S D, huyện T C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ học vấn: 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn T Đ, sinh năm 1969 và bà: Nguyễn Thị Ng D, sinh năm 1977; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Bị cáo chưa bị xử lý vi phạm hành chính và chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự lần nào. Bị cáo bị tạm giữ ngày 18-01-2020, chuyển tạm giam ngày 24-01-2020 đến nay – có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Thị M C và Nguyễn Hào Ng A cùng là nhân viên phục vụ tại cơ sở kinh doanh karaoke Y B tại ấp X, xã S N, huyện Tân Châu. Trước ngày bị bắt quả tang khoảng 01 tháng, C đặt mua ma túy từ một người tên Đức trên mạng xã hội để bán lại kiếm lời. C kêu A tìm người để bán ma túy, mỗi lần bán được ma túy Châu cho A 200.000 đồng, nếu có chênh lệch thì A được hưởng.

Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 17-01-2020, Lê Minh Nh, sinh năm 1999, ngụ ấp 5, xã Suối Dây, huyện Tân Châu; Nguyễn Minh Q, sinh năm 1983, và Võ Tuấn Đ, sinh năm 2000, cùng ngụ khu phố 1, thị trấn Tân Biên, huyện Tân Biên; Trần Văn Q, sinh năm 1999, ngụ ấp 6, xã Suối Ngô đến phòng số 3, cơ sở kinh doanh karaoke Y B thuộc ấp X, xã S N, huyện Tân Châu hát karaoke. Tại đây, Nhớ điện thoại cho A hỏi mua 01 bịch ma túy dạng khay và 01 viên ma túy dạng kẹo thì A đồng ý bán. A gặp C để lấy ma túy, C đồng ý bán 01 bịch ma túy dạng khay và 01 viên ma túy dạng kẹo với giá 1.600.000 đồng. A đem số ma túy trên đến bán cho Nh với giá 1.700.000 đồng. Sau đó Nh, A, Minh Q, Đ, Văn Q cùng nhau sử dụng thì bị bắt quả tang. Đến 22 giờ cùng ngày, Đặng Thị M C đến Công an huyện Tân Châu đầu thú.

Ngoài ra, C, A còn bán ma túy cho Lê Minh Nh 02 lần khác, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng tháng 12-2019, tại quán karaoke Y B, C đưa ma túy cho A bán cho Nh 01 bịch ma túy dạng khay với số tiền 1.200.000 đồng. Nh đã sử dụng hết.

Lần thứ hai: Trong tháng 01-2020, tại quán karaoke Y B, C đưa ma túy cho A đem bán cho Nh 01 bịch ma túy dạng khay với số tiền 1.200.000 đồng. Nh đã sử dụng hết.

Tại Cơ quan điều tra, Đặng Thị M C, Nguyễn Hào Ng A đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội.

* Kết luận giám định số 93/KL-KTHS, ngày 21-01-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận:

+ Mẫu tinh bột mịn màu trắng bên trong 01 cái đĩa, thu của Lê Minh Nh, là chất ma túy, loại Ketamine, khối lượng 0,0705 gam.

+ Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 10 bịch nylon hàn kín một đầu, thu của Đặng Thị M C, là chất ma túy, loại Ketamine, khối lượng 4,0296 gam.

+ Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu, thu của Đặng Thị M C, là chất ma túy, loại Ketamine, khối lượng 0,4536 gam.

+ 15 viên nén dạng rắn, màu hồng, thu của Đặng Thị M C, là chất ma túy, loại MDMA và Ketamine, khối lượng 4,8676 gam.

* Kết quả thu giữ xử lý vật chứng: Có bản kê chi tiết kèm theo.

* Kê biên tài sản: Các bị cáo Đặng Thị M C, Nguyễn Hào Ng A không có tài sản nên Cơ quan điều tra không kê biên.

* Đối với người tên Đức bán ma túy cho Đặng Thị M C do chưa xác định được nhân thân, địa chỉ nên chưa làm việc được, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

* Đối với Lê Minh Nh, Nguyễn Minh Q, Võ Tuấn Đ, Trần Văn Q có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra chuyển xử phạt hành chính.

* Đối với bà Phạm Thị Th, sinh năm 1981, ngụ ấp X, xã S N, huyện Tân Châu là chủ cơ sở kinh doanh karaoke Y B, để cho Nguyễn Hào Ng A cùng Lê Minh Nh, Nguyễn Minh Q, Võ Tuấn Đ, Trần Văn Q lợi dụng thuê phòng hát karaoke làm nơi mua bán và sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tân Châu xử phạt hành chính theo thẩm quyền.

Bản cáo trạng số 47/CT- VKSTC ngày 24-4-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố Đặng Thị M C, Nguyễn Hào Ng A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, các bị cáo Đặng Thị M C, Nguyễn Hào Ng A thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Trong phần tranh luận, vị Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh thực hành quyền công tố giữ nguyên nội dung cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Thị M C, Nguyễn Hào Ng A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

+ Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đặng Thị M C từ 08 (Tám) năm đến 09 (Chín) năm tù.

+ Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hào Ng A từ 07 (Bảy) năm đến 08 (Tám) năm tù.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo.

Biện pháp tư pháp:

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Đặng Thị M C không có ý kiến tranh luận và lời nói sau cùng của bị cáo thấy hối hận việc đã làm, nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Hào Ng A không có ý kiến tranh luận và lời nói sau cùng của bị cáo thấy hối hận việc đã làm, nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện: Khoảng tháng 12-2019 đến ngày 17-01-2020, tại ấp X, xã S N, huyện Tân Châu, Đặng Thị M C, Nguyễn Hào Ng A đã 03 lần bán trái phép chất ma túy cho Lê Minh Nh thì bị bắt quả tang. Khối lượng ma túy thu giữ là 9,4213 gam, trong đó Ketamine là 4,5537 gam, MDMA và Ketamine là 4,8676 gam.

Kết luận giám định số 93/KL-KTHS, ngày 21-01-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận:

+ Mẫu tinh bột mịn màu trắng bên trong 01 cái đĩa, thu của Lê Minh Nh, là chất ma túy, loại Ketamine, khối lượng 0,0705 gam.

+ Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 10 bịch nylon hàn kín một đầu, thu của Đặng Thị M C, là chất ma túy, loại Ketamine, khối lượng 4,0296 gam.

+ Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu, thu của Đặng Thị M C, là chất ma túy, loại Ketamine, khối lượng 0,4536 gam.

+ 15 viên nén dạng rắn, màu hồng, thu của Đặng Thị M C, là chất ma túy, loại MDMA và Ketamine, khối lượng 4,8676 gam.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh có Quyết định số 02/2020/QĐ-TA ngày 29-5-2020 về việc giám định bổ sung đối với loại MDMA và Ketamine, khối lượng 4,8676 gam chứa trong 01 (Một) bì thư được niêm phong 93/KL-KTHS, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn, trợ lý giám định Thi Sĩ Phương, có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, ký hiệu M4. Tại Kết luận giám định số: 2929/C09B ngày 25-6-2020 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: "...Viên nén màu hồng đựng trong gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại MDMA, Ketamine.

- Hàm lượng MDMA: 27,65%. Khối lượng MDMA trong 4,8676 gam (Tổng khối lượng khi thu giữ) là 1,3514 gam;

- Hàm lượng Ketamine: 4,69%. Khối lượng Ketamine trong 4,8676 gam (Tổng khối lượng khi thu giữ) là 0,2283gam..."

Tại phiên tòa, các bị cáo Đặng Thị M C, Nguyễn Hào Ng A thừa nhận hành vi phạm tội, lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố cùng các tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ. Do đó, Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận các bị cáo Đặng Thị M C, Nguyễn Hào Ng A phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Vụ án có tính chất rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo trực tiếp xâm phạm đến việc quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, bởi lẽ ma túy là tệ nạn xã hội và là nguyên nhân lây bệnh và phát sinh các loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chính trị tại địa phương. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc mua bán trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Việc đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tại phiên tòa là phù hợp, Hội đồng xét xử xét thấy cần có hình phạt tương xứng để có tác dụng răn đe các bị cáo và phòng ngừa tội phạm hiện nay.

[4] Đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy giữa Đặng Thị M C, Nguyễn Hào Ng A xét thấy đây là hành vi đồng phạm giản đơn do các bị cáo chỉ thống nhất thực hiện hành vi phạm tội mà không có sự cấu kết chặt chẽ, phân công vai trò cụ thể cho từng người nên không có tính chất phạm tội có tổ chức theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Đặng Thị M C thừa nhận ma túy là do bị cáo đi mua và giao cho bị cáo Ân bán cho người mua khi cần nên bị cáo C phải có mức hình phạt cao hơn bị cáo Ân. Bị cáo Nguyễn Hào Ng A là người thực hiện việc bán ma túy cho người mua nên chịu trách nhiệm hình sự sau bị cáo C.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cụ thể như sau:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây, tự thú là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm r, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đối với bị cáo Đặng Thị M C có tình tiết đầu thú được quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng*”. Tuy nhiên, do các bị cáo không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Xử lý các vật chứng trong vụ án hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đang giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11 tháng 5 năm 2020, Hội đồng xét xử xét thấy cụ thể như sau:

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (Một) bì thư được niêm phong 93/KL-KTHS, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn, trợ lý giám định Thi Sĩ Phương, có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, ký hiệu M1.

+ 01 (Một) bì thư được niêm phong 93/KL-KTHS, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn, trợ lý giám định Thi Sĩ Phương, có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, ký hiệu M2.

+ 01 (Một) bì thư được niêm phong 93/KL-KTHS, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn, trợ lý giám định Thi Sĩ Phương, có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, ký hiệu M3.

+ 01 (Một) gói được niêm phong có các chữ ký ghi tên Hà Thị Phước Hiền (người chứng kiến) Trần Trọng Hiếu (người niêm phong) bên trong có các viên nén màu hồng (08 viên) còn lại sau giám định có khối lượng: 2,6104 gam.

+ 01 (Một) con dao Thái Lan của Nguyễn Hào Ng A;

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước:

+ 01 (Một) điện thoại di động Iphone6, số imel 9441311 của Đặng Thị M C dùng vào việc liên lạc mua bán ma túy.

+ Tiền Việt Nam 1.700.000 (Một triệu bảy trăm nghìn) đồng của bị cáo Nguyễn Hào Ng A là tiền bán ma túy.

+ 01 (Một) điện thoại di động Nokia 105, số imel 583462 của Đặng Thị M C dùng vào việc liên lạc mua bán ma túy.

+ 01 (Một) điện thoại di động Samsung, số imel 375562 của Nguyễn Hào Ng A dùng vào việc liên lạc mua bán ma túy.

Trả lại cho các bị cáo các tài sản:

+ Trả tiền Việt Nam 3.200.000 (Ba triệu hai trăm nghìn) đồng cho bị cáo Đặng Thị M C do không liên quan đến vụ án.

+ Trả tiền Việt Nam 3.000.000 (Ba triệu) đồng cho bị cáo Nguyễn Hào Ng A do không liên quan đến vụ án.

+ Trả 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 61G1-624.94, số máy 405359, số khung 430665 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe của Đặng Thị M C và 01 (Một) Chứng minh nhân dân số 281161119 mang tên Đặng Thị M C cho bị cáo Đặng Thị M C do không liên quan đến vụ án.

+ Trả 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 70K1-446.98, số máy 002752, số khung 002752 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe của Nguyễn Hào Ng A và 01 Căn cước công dân số 072200005505 mang tên Nguyễn Hào Ng A cho bị cáo Nguyễn Hào Ng A do không liên quan đến vụ án.

- Buộc bị cáo Nguyễn Hào Ng A nộp số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng và bị cáo Đặng Thị M C nộp số tiền 2.400.000 (Hai triệu bốn trăm nghìn) đồng do thu lợi bất chính trong việc bán ma túy để sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo Đặng Thị M C, Nguyễn Hào Ng A, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Đặng Thị M C, Nguyễn Hào Ng A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; các điểm r, s Khoản 1; Khoản 2, Điều 51; 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; sửa đổi bổ sung năm 2017:

+ Xử phạt bị cáo Đặng Thị M C 08 (Tám) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18-01-2020.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; các điểm r, s Khoản 1, Điều 51, 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; sửa đổi bổ sung năm 2017:

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Hào Ng A (tên gọi khác: W) 07 (Bảy) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18-01-2020.

2. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự về xử lý vật chứng trong vụ án hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đang giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11 tháng 5 năm 2020 giải quyết như sau:

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (Một) bì thư được niêm phong 93/KL-KTHS, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn, trợ lý giám định Thi Sĩ Phương, có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, ký hiệu M1.

+ 01 (Một) bì thư được niêm phong 93/KL-KTHS, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn, trợ lý giám định Thi Sĩ Phương, có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, ký hiệu M2.

+ 01 (Một) bì thư được niêm phong 93/KL-KTHS, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn, trợ lý giám định Thi Sĩ Phương, có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, ký hiệu M3.

+ 01 (Một) gói được niêm phong có các chữ ký ghi tên Hà Thị Phước Hiền (người chứng kiến) Trần Trọng Hiếu (người niêm phong) bên trong có các viên nén màu hồng (08 viên) còn lại sau giám định có khối lượng: 2,6104 gam.

+ 01 (Một) con dao Thái Lan của Nguyễn Hào Ng A;

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước:

+ 01 (Một) điện thoại di động Iphone6, số imel 9441311 của Đặng Thị M C.

+ Tiền Việt Nam 1.700.000 (Một triệu bảy trăm nghìn) đồng của bị cáo Nguyễn Hào Ng A.

+ 01 (Một) điện thoại di động Nokia 105, số imel 583462 của Đặng Thị M C.

+ 01 (Một) điện thoại di động Samsung, số imel 375562 của Nguyễn Hào Ng A.

Trả lại cho các bị cáo các tài sản:

+ Trả tiền Việt Nam 3.200.000 (Ba triệu hai trăm nghìn) đồng cho bị cáo Đặng Thị M C.

+ Trả tiền Việt Nam 3.000.000 (Ba triệu) đồng cho bị cáo Nguyễn Hào Ng A.

+ Trả 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 61G1-624.94, số máy 405359, số khung 430665 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe của Đặng Thị M C và 01 (Một) Chứng minh nhân dân số 281161119 mang tên Đặng Thị M C cho bị cáo Đặng Thị M C.

+ Trả 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 70K1-446.98, số máy 002752, số khung 002752 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe của Nguyễn Hào Ng A và 01 Căn cước công dân số 072200005505 mang tên Nguyễn Hào Ng A cho bị cáo Nguyễn Hào Ng A.

- Buộc bị cáo Nguyễn Hào Ng A nộp số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng và bị cáo Đặng Thị M C nộp số tiền 2.400.000 (Hai triệu bốn trăm nghìn) đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Án phí sơ thẩm:

Căn cứ Khoản 2 Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Đặng Thị M C, Nguyễn Hào Ng A, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Những người tham gia tố tụng có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV. TAND tỉnh Tây Ninh;
- Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh;
- Các bị cáo;
- Cơ quan THA hình sự;
- Chi cục THADS huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh;
- Đường sự;
- Hồ sơ;
- Lưu./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Trần Trọng Hiếu